

Bản án số: 312/2023/HS-ST
Ngày 15-11-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Minh và ông Nguyễn Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiệp, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2023 tại 02 điểm cầu:

+ Điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử số 3 Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, địa chỉ: Ô đất A-VP, Khu C đường V, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội;

+ Điểm cầu thành phần: Trại Tạm giam số 1 Công an thành phố H, địa chỉ: Ngõ G P, quận N, thành phố Hà Nội.

Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 294/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 323/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

NGÔ NGỌC T1, sinh năm 1994; ĐKKHKT: Đội 1, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; nơi ở: Tổ Dân phố A, phường K, quận H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Thế A và bà Nguyễn Thị Minh H; có vợ là Tô Thị T và 02 con; tiền án: tiền sự: không;

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2013/HSST ngày 28/5/2013 của

Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử phạt Ngô Ngọc T1 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam: từ ngày 11/6/2023; hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố H; có mặt tại phiên tòa tại điểm cầu thành phần.

Người tham gia tố tụng khác: Ông Nguyễn Mạnh Đ, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 10/6/2023, Ngô Ngọc T1 đến khu vực đầu cầu M, quận H, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. T1 mua của 01 người nam giới không quen biết (người này tự giới thiệu tên là T2) 01 túi nilon chứa 55 viên ma túy “kẹo” với giá 8.500.000 đồng và 01 túi nilon chứa 23 túi ma túy “Ketamine” với giá 15.000.000 đồng. T1 cất ma túy vào trong túi quần đang mặc rồi đi xe ôm về nhà trọ để ngủ. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 11/6/2023, do phòng trọ mất điện nên T1 cầm theo số ma túy vừa mua được đến nhà nghỉ H3, địa chỉ: Tổ A, phường K, quận H, thành phố Hà Nội thuê Phòng 302 để nghỉ. T1 cất giấu số ma túy vào trong thùng rác ở phòng vệ sinh của phòng nghỉ. Khoảng 06 giờ sáng cùng ngày, bạn gái T1 là Nguyễn Thị Tú A1, sinh năm 2008, ở xã T, huyện T, thành phố Hà Nội gọi điện thoại cho T1 và đi lên Phòng 302 với T1. Đến khoảng 06 giờ 20 phút, T1 nhận được điện thoại từ số thuê bao 0869405716 của 01 người nam giới không quen biết gọi đến số thuê bao 0878680766 trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xám của T1, hỏi mua 50 (năm mươi) viên ma túy “kẹo”. T1 đồng ý và thỏa thuận bán 50 viên ma túy “kẹo” với giá 9.500.000 đồng, người nam giới này đồng ý và hẹn T1 mang ma túy đến khu vực Tòa A, phường M, quận H, thành phố Hà Nội để giao ma túy. T1 vào nhà vệ sinh đóng cửa lại, lấy từ trong thùng rác 50 (năm mươi) viên ma túy “kẹo” cho vào 01 chiếc túi nilon; còn lại 05 (năm) viên ma túy “kẹo” và 23 túi ma túy “ketamine” thì T1 vẫn để lại trong thùng rác. T1 cho túi nilon chứa 50 viên ma túy “kẹo” vào trong quần lót đang mặc để cất giấu. T1 bảo Tú A1 ở lại phòng để T1 đi có việc, rồi T1 đi taxi đến khu vực Chung cư M để bán ma túy như đã hẹn.

Khoảng 07 giờ cùng ngày, T1 xuống xe taxi và đi bộ vào trong khu vực Tòa A để tìm người mua ma túy thì bị Tổ công tác Công an phường M phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an quận H kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T1 đã tự lấy từ trong quần lót đang mặc giao nộp cho Tổ công tác 01 túi nilon màu trắng kích thước (07x11)cm bên trong chứa 50 (năm mươi) viên nén màu xanh đều là ma túy “keo”, T1 khai nhận là số ma túy cất giấu để bán kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị kiểm tra phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T1, niêm phong vật chứng và đưa T1 về trụ sở để xác minh, làm rõ.

Cùng ngày 11/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại Phòng 302 Nhà nghỉ H3. Thu giữ trong nhà vệ sinh của Phòng 302 Nhà nghỉ Hoa Hồng 01 (một) chiếc xô màu đỏ bên trong có chứa 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước (11x7)cm, trong túi có 05 (năm) viên nén màu xanh; 23 (hai mươi ba) túi nilon màu trắng đều có kích thước (3x4)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Trong các ngày 11/6/2023 và 12/6/2023, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô Ngọc T1 tại nơi đăng ký hộ khẩu và nơi ở tại Đội 1, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội và Tổ Dân phố A, phường K, quận H, thành phố Hà Nội, nhưng không thu được đồ vật, tài liệu, tài sản gì có liên quan.

Vật chứng đã thu giữ:

- 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (07x11)cm bên trong có chứa 50 (năm mươi) viên nén màu xanh (Ký hiệu mẫu M1);
- 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước (07x11)cm bên trong có chứa 05 (năm) viên nén màu xanh (Ký hiệu mẫu M2);
- 23 (hai mươi ba) túi nilon màu trắng có cùng kích thước (3x4)cm, bên trong các túi đều chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu mẫu M3);
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xám có lắp sim số 0878680766;
- 01 (một) chiếc xô nhựa màu đỏ.

Kết luận giám định số 3916/KLGD-PC09 ngày 18/6/2023 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận:

- 50 viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilon (ký hiệu mẫu M1) đều có ma

túy loại MDMA và ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 31,834 gam.

- 05 viên nén màu xanh bên trong 01 túi nilon (ký hiệu mẫu M2) đều có ma túy loại MDMA và ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 3,010 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 23 túi nilon (ký hiệu mẫu M3) đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 24,073 gam.

Ngày 30/6/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung, T4 - Bộ C1 giám định đối với các viên nén màu xanh được Phòng PC09 Công an thành phố Hà Nội hoàn lại sau khi giám định, được niêm phong trong 02 phong bì của Phòng K - Công an thành phố Hà Nội ký hiệu lần lượt M1, M2 đều được dán kín, tại các mép dán có chữ ký niêm phong. Kết luận giám định số 4948A/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của V - Bộ C1, kết luận:

“- Hàm lượng MDMA trung bình và Ketamine trung bình trong 28,115 gam mẫu “M1” gửi giám định lần lượt là 10,8% và 0,05%;

- Khối lượng MDMA và Ketamine trong 28,115 gam mẫu “M1” gửi giám định lần lượt là 3,0364 gam và 0,0140 gam.

- Hàm lượng MDMA trung bình và Ketamine trung bình trong 2,257 gam mẫu “M2” gửi giám định lần lượt là 10,7% và 0,02%.

- Khối lượng MDMA và Ketamine trong 2,257 gam mẫu “M2” gửi giám định lần lượt là 0,2414 gam và 0,0004 gam”.

Trong giai đoạn điều tra, Ngô Ngọc T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 291/CT-VKS-HĐ ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Ngô Ngọc T1 về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tội phù hợp các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên nội dung truy tố. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm

chính sách quản lý Nhà nước về ma túy. Bị cáo có nhận thức đầy đủ về hành vi của mình; nhân thân đã 01 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản nhưng không chịu tu dưỡng, vì hám lợi đã thực hiện hành vi phạm tội, cần xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Ngọc T1 từ 08 năm tù đến 09 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy niêm phong trong 02 phong bì và 01 chiếc xô nhựa; tịch thu sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại do động thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Do có mục đích mua ma túy để bán lại kiếm lời, khoảng 21 giờ ngày 10/6/2023, Ngô Ngọc T1 đến khu vực đầu cầu M, quận H, thành phố Hà Nội mua của 01 người nam giới không quen biết 01 túi nilon chứa 55 viên ma túy “kẹo” với giá 8.500.000 đồng và 01 túi nilon chứa 23 túi ma túy “Ketamine” với giá 15.000.000 đồng. Khoảng 06 giờ 20 phút ngày 11/6/2023, T1 nhận được điện thoại của 01 người nam giới không quen biết hỏi mua 50 (năm mươi) viên ma túy “kẹo”, T1 đồng ý và thỏa thuận bán với giá 9.500.000 đồng, người nam giới này đồng ý và hẹn T1 mang ma túy đến khu vực Tòa A, phường

M, quận H, thành phố Hà Nội để giao ma túy. Khoảng 07 giờ cùng ngày, T1 đi vào trong khu vực Tòa A để gặp người mua ma túy thì bị bắt quả tang, bị thu giữ 50 (năm mươi) viên nén màu xanh. Sau đó, Cơ quan điều tra thu giữ tại Nhà nghỉ H3 nơi T1 thuê phòng nghỉ 05 (năm) viên nén màu xanh và 23 (hai mươi ba) túi chứa tinh thể màu trắng T1 khai là ma túy cất giấu để bán.

Theo kết luận giám định, 50 viên nén màu xanh đều chứa ma túy loại MDMA và Ketamine, tổng khối lượng 31,834 gam, hàm lượng MDMA trung bình và Ketamine trung bình lần lượt là 10,8% và 0,05%; 05 viên nén màu xanh đều có ma túy loại MDMA và Ketamine, tổng khối lượng 3,010 gam, hàm lượng MDMA trung bình và Ketamine trung bình lần lượt là 10,7% và 0,02%; 23 túi nilon đều chứa ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 24,073 gam.

- Đối với 55 viên nén chứa 02 chất ma túy MDMA và Ketamine, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với lượng ma túy tính theo hàm lượng trong tổng số ma túy thu giữ của bị cáo (bao gồm cả số ma túy tiêu tốn cho việc giám định), khối lượng từng chất được tính theo hướng dẫn tại Nghị định số 19/2028/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều luật của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sau đây gọi tắt là Nghị định số 19), theo đó khối lượng từng loại ma túy là:

+ MDMA: 50 viên nén tổng khối lượng 31,834 gam, hàm lượng MDMA 10,8% nên lượng MDMA là 3,438072 gam; 05 viên nén tổng khối lượng 3,010 gam, hàm lượng MDMA 10,7% nên lượng MDMA là 0,32207 gam. Tổng khối lượng MDMA là 3,760142 gam.

+ Ketamine: 50 viên nén tổng khối lượng 31,834 gam, hàm lượng Ketamine 0,05% nên lượng Ketamine là 0,015917 gam; 05 viên nén tổng khối lượng 3,010 gam, hàm lượng Ketamine 0,02% nên lượng Ketamine là 0,000602 gam. Tổng khối lượng Ketamine là 0,016519 gam.

- 23 túi nilon chứa ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 24,073 gam.

Như vậy, tổng khối lượng các chất ma túy là 3,760142 gam MDMA và 24,089519 gam Ketamine.

Khối lượng MDMA thuộc trường hợp khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; khối lượng Ketamine thuộc trường hợp điểm n khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Áp dụng khoản 3 Điều 5 Nghị định số 19:

+ Tỷ lệ phần trăm về khối lượng MDMA so với mức tối thiểu MDMA quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự: 3,760142 gam so với 30

gam, chiếm tỷ lệ 12,5%;

+ Tỷ lệ phần trăm về khối lượng Ketamine so với mức tối thiểu Ketamine quy định tại điểm e khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự: 24,089519 gam so với 100 gam, chiếm tỷ lệ 24,0%.

Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng 02 chất ma túy là 36,5%, dưới 100% nên thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo Ngô Ngọc T1 là mua bán trái phép chất ma túy, thỏa mãn dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ khối lượng ma túy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn mua ma túy trái phép để bán kiếm lời, hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng. Nhân thân, Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2013/HSST ngày 28/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội xử phạt Ngô Ngọc T1 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án; ngày 24/10/2016, bị cáo chấp hành xong khoản truy nộp 2.400.000 đồng; ngày 28/5/2013, bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm (BL105); áp dụng Điều 70 của Bộ luật Hình sự, bị cáo đã được xóa án tích, nhưng thể hiện có nhân thân xấu, cần xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo thành người làm ăn chân chính, đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;
- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ mỗi ngày tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ một số vật chứng cần xử lý như sau:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xám đã qua sử dụng, lắp sim số 0878680766 thu giữ của T1, kết quả điều tra xác định bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại làm phương tiện trao đổi khi thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Thu giữ của T1: 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (07x11)cm bên trong có chứa 50 (năm mươi) viên nén màu xanh (Ký hiệu mẫu M1); 01 (một) túi nilon màu trắng có kích thước (07x11)cm bên trong có chứa 05 (năm) viên nén màu xanh (Ký hiệu mẫu M2); 23 (hai mươi ba) túi nilon màu trắng có cùng kích thước (3x4)cm, bên trong các túi đều chứa tinh thể màu trắng (Ký hiệu mẫu M3). Giám định kết luận đều là ma túy.

M1 có khối lượng 31,834 gam, số ma túy còn lại sau 02 lần giám định là 27,440 gam; M2 có khối lượng: 3,010 gam, số ma túy còn lại sau 02 lần giám định là 2,146 gam. Toàn bộ được niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của cán bộ Công an Nguyễn Văn C, giám định viên Đoàn Thị Lệ H1 và dấu tròn của V Bộ C1 (BL50, 51, 52, 53).

M3 có khối lượng 24,073 gam, Cơ quan giám định trích mẫu 1,407 gam. Số ma túy còn lại được cho vào 01 phong bì của Công an thành phố H niêm phong dán kín, ký hiệu M3, tại các mép dán có chữ ký của Ngô Ngọc T1, cán bộ Công an Đỗ Viết T3, giám định viên Lê Khắc N (BL50, 52).

Xét thấy, ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xô nhựa màu đỏ, thu giữ tại phòng vệ sinh Nhà nghỉ H3, là vật bị cáo T1 sử dụng cất giấu ma túy, xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số ma túy: trong quá trình điều tra, Ngô Ngọc T1 khai mua ma túy của 01 người nam giới không quen biết, tên là “T3” ở khu vực cầu M thuộc phường M, quận H. T1 không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đó, ngoài lời khai của T1 thì không có tài liệu nào khác nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

- Đối với người hỏi mua ma túy của Ngô Ngọc T1: T1 khai có 01 người nam giới không quen biết sử dụng số thuê bao 0869405716 hỏi mua ma túy của T1. Kết quả điều tra xác định chủ sử dụng số thuê bao 0869405716 là chị Đặng Thị A2, sinh năm 1995, ĐKHKT: xã K, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Chị A2 trình bày trước đây có đăng ký và sử dụng số thuê bao 0869405716, đến khoảng tháng 4

năm 2022, chị A2 bị mất điện thoại lắp sim số 0869405716 và không biết ai sử dụng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

- Đối với Nguyễn Thị Tú A1 là bạn của Ngô Ngọc T1: Kết quả điều tra xác định Tú A1 không biết việc T1 đi mua bán ma túy và cất giấu ma túy tại Phòng 302 Nhà nghỉ H3, Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

- Đối với anh Nguyễn Tiến H2, sinh năm 1968 là chủ Nhà nghỉ H3: Kết quả điều tra xác định anh H2 không biết việc T1 mua bán ma túy và cất giấu ma túy tại Phòng 302 Nhà nghỉ H3, Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[7] Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Ngọc T1 phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Ngọc T1 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu để sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xám đã qua sử dụng, lắp sim số 0878680766 thu giữ của Ngô Ngọc T1.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong dán kín chứa ma túy, tại các mép dán có chữ ký của cán bộ Công an Nguyễn Văn C, Giám định viên Đoàn Thị Lệ H1 và dấu tròn của V Bộ C1.

+ 01 phong bì niêm phong dán kín, ký hiệu M3, tại các mép dán có chữ ký của Ngô Ngọc T1, cán bộ Công an Đỗ Viết T3, giám định viên Lê Khắc N.

+ 01 (một) xô nhựa màu đỏ.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Ngô Ngọc T1 phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 15/11/2023.

Nơi nhận:

- Công an quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Ánh